*Chủ đề 2*

# THỔ NHƯỠNG VÀ SINH VẬT TỈNH ĐỒNG THÁP

Tỉnh Đồng Tháp là một tỉnh đầu nguồn của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, có tài nguyên thổ nhưỡng và sinh vật phong phú. Việc sử dụng hợp lí tài nguyên thổ nhưỡng và sinh vật để phát triển sản xuất nông nghiệp và du lịch sinh thái theo hướng phát triển bền vững là một vấn đề mang ý nghĩa quan trọng đối với tỉnh Đồng Tháp. Chúng ta cần phải làm gì để khai thác hiệu quả tài nguyên thổ nhưỡng và sinh vật tỉnh Đồng Tháp theo hướng phát triển xanh và bền vững đó?

## THỔ NHƯỠNG

* 1. **Các nhóm đất chủ yếu ở Đồng Tháp**

Đồng Tháp có 4 nhóm đất chính: nhóm đất phù sa, nhóm đất phèn, nhóm đất xám và nhóm đất cát.

1. *Nhóm đất phù sa*

Diện tích 191 769 ha, chiếm 59,06% diện tích đất tự nhiên, đã trải qua lịch sử canh tác lâu dài, được phân bố ở hầu hết các địa phương trong tỉnh (trừ huyện Tân Hồng). Bên cạnh cây lúa, các loại cây trồng thích nghi với đất phù sa: ngô, mía, đay, dâu tằm, vừng, dưa hấu, khoai lang và bông,...

1. *Nhóm đất phèn*

Diện tích 84 382 ha, chiếm 25,9% diện tích tự nhiên, phân bố khắp 10 huyện, thị (trừ thành phố Cao Lãnh). Đa số đã được ngọt hoá. Trồng được lúa, nuôi trồng thuỷ sản với năng suất và chất lượng khá cao.

1. *Nhóm đất xám*

Diện tích 28 150 ha, chiếm 8,67% diện tích tự nhiên, phân bố chủ yếu trên địa hình cao (các huyện Tân Hồng, Tam Nông và Hồng Ngự). Phần lớn vùng này không ngập hoặc ngập ít vào mùa lũ. Có thể trồng lúa 2 – 3 vụ.

1. *Nhóm đất cát*

Diện tích 120 ha, chiếm 0,04% diện tích tự nhiên, phân bố chủ yếu ở Cao Lãnh (Động Cát) và Tháp Mười (Gò Tháp), có thể trồng 2 vụ đậu, 1 vụ lúa.

## Các giải pháp sử dụng hợp lý tài nguyên đất

1. *Chọn cơ cấu cây trồng phù hợp với từng nhóm đất đai*
	* Đất phù sa được sử dụng trồng lúa 2 vụ, 3 vụ.
	* Đất phèn và đất xám ở tỉnh Đồng Tháp đã được cải tạo thông qua hệ thống kênh mương thuỷ lợi rửa phèn, cung cấp nước ngọt thành đất trồng lúa 2 vụ, 3 vụ.
	* Vùng đất xám ven biên giới cao ngập lũ sớm và lũ rút sớm hơn không bị phèn bốc trong mùa khô nên sau vụ lúa nổi có thể tăng vụ màu, đậu hoặc đay. Vùng lũ ngập sâu, có tập quán trồng lúa nổi từ lâu đời.
	* Ở các vùng đất phù sa ven hai bên các sông ngòi, kênh rạch hay trên các cù lao giữa sông, các vườn chuyên canh cây ăn quả đã được hình thành, với nhiều loại cây đặc sản.
2. *Dùng nước ngọt thau chua đất phèn vào mùa lũ*
	* Trên vùng đất phèn chuyên trồng lúa ở Đồng Tháp Mười có 3 hệ thống canh tác lúa, đó là: lúa 2 vụ không có đê bao; lúa 3 vụ có đê bao lửng và lúa 3 vụ có đê bao kín.Canh tác lúa trên đất phèn, bên cạnh chọn giống lúa thích hợp, cần phải áp dụng nhiều biện pháp cải tạo đất. Sử dụng nước ngọt để rửa phèn là biện pháp cải tạo có hiệu quả hơn cả.
3. *Xây dựng đê bao ngăn lũ bảo vệ đất lúa*

Tỉnh Đồng Tháp xây dựng đê bao khép kín để thích ứng với tình trạng ngập lũ và phục vụ nhu cầu canh tác lúa 3 vụ, giảm thiệt hại do ngập lũ và Đồng Tháp trở thành một trong các tỉnh có sản lượng lúa cao nhất Đồng bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, việc canh tác lúa liên tục 3 vụ/ năm tạo điều kiện cho sâu bệnh phát triển quanh năm và có thể phát triển thành dịch.

1. *Trữ lũ trên đồng thông qua xả lũ có kiểm soát*

Đồng Tháp có 4 huyện xả lũ có kiểm soát gồm Tam Nông, Hồng Ngự, Tháp Mười và Cao Lãnh, với tổng diện tích trên 88 000 ha. Thời gian xả lũ từ ngày 1/7 đến 15/12, tuỳ tình hình lũ, mực nước cho vào ruộng dao động 0,4 m – 2 m, giúp đồng ruộng thau chua rửa phèn, xử lí các mầm bệnh trong đất.

## SINH VẬT

* 1. **Thực vật**
1. *Thực vật tự nhiên*
* Tỉnh Đồng Tháp có trên 910 loài thực vật thuộc 545 chi của 152 họ, trong đó có 4 loài nằm trong *Sách Đỏ Việt Nam 2007* và 3 loài ở cấp độ bị đe doạ trở lên trong danh sách của Tổ chfíc Bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN).
* Trước đây, đa số diện tích các vùng đất ẩm, lầy thấp ở tỉnh Đồng Tháp được bao phủ bởi rừng rậm, với cây tràm chiếm ưu thế. Hiện nay, rừng tràm của tỉnh Đồng Tháp được phân bố chủ yếu ở các huyện Tam Nông, Tháp Mười, Cao Lãnh; rừng bạch đàn ở huyện Tân Hồng. Rừng được phân loại theo công dụng có: rừng đặc dụng (phân bố ở Vườn quốc gia Tràm Chim, Khu di tích Xẻo Quýt, Gò Tháp), rừng phòng hộ, rừng sản xuất.

Các loài thực vật tự nhiên còn phân bố dọc theo các vùng đất thấp, kênh rạch ven sông.

1. *Cây trồng*

Phần lớn diện tích tỉnh Đồng Tháp đã được sử dụng vào sản xuất nông nghiệp, nên bên cạnh các thực vật tự nhiên còn có các cây trồng chính là: lúa, các cây công nghiệp ngắn ngày, các loại rau quả, các loại đậu, các loài hoa cảnh, cây kiểng,…

Tỉnh Đồng Tháp có nhiều giống lúa khác nhau để trồng thực nghiệm và sản xuất; đã xác định bộ giống cho sản xuất của địa phương. Đặc biệt, trong tỉnh còn có lúa tiên và lúa cảnh. Lúa cảnh Gia-pô-ni-ca (Japonica) là nguồn gien quý để tạo giống lúa thơm.

## 2. Động vật

## Động vật ở tỉnh Đồng Tháp tập trung trong rừng tràm và đất ngập nước; có trên 32 loài thú, 77 loài bò sát, 22 loài lưỡng cư; trong đó, nhiều loài chim và cá có nguy cơ tuyệt chủng:

* + - Về chim: 13 loài chim quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng cần bảo vệ: chim sếu đầu đỏ, chim sẻ đồng ngực vàng, chim cắt lưng hung, chim cú lợn lưng nâu, chim ó cá, chim diều đầu trắng, chim già đẫy lớn, chim cốc đế lớn, chim rồng rộc vàng, chim bồ nông chân xám, chim điêng điểng, chim giang sen, chim chích choè lửa,...
		- Về cá: các loài cá có nguy cơ tuyệt chủng là cá dày, cá hô, cá duồng, cá leo, cá lóc bông, cá ét mọi, cá ngựa nam, cá trèn bầu, cá trê vàng, cá trê trắng, cá mề rỗ, cá thát lát còm, cá mây đá,...

Ngoài ra, tỉnh Đồng Tháp còn có sự đa dạng các loài vật nuôi trong các trang trại chăn nuôi (lợn, bò, gà, vịt,...), các cơ sở nuôi trồng thuỷ sản, các lồng bè trên sông (cá điêu hồng, cá he, cá hú, cá lăng nha, cá ba sa, cá lóc bông,...).

## 3. Các hệ sinh thái ở tỉnh Đồng Tháp

Các loài sinh vật tự nhiên ở tỉnh Đồng Tháp sinh sống trong hệ sinh thái rừng của tỉnh Đồng Tháp, trong khí đó, cây trồng và vật nuôi sinh sống trên các hệ sinh thái nông nghiệp (hệ sinh thái đồng ruộng, hệ sinh thái nông nghiệp trên cạn, hệ sinh thái vườn, hệ sinh thái ao nuôi và hệ sinh thái dân cư).

Hai hệ sinh thái tự nhiên chiếm diện tích lớn, được bảo vệ nghiêm ngặt, gồm:

– *Hệ sinh thái đồng cỏ ngập nước theo mùa:* Thường ngập chìm trong nước từ 04 – 05 tháng/năm. Vào mùa khô, đồng cỏ rút nước trở nên khô, tạo điều kiện cho một số loài thực vật ưa ẩm phát triển, như: cỏ năng, mồm mốc, cỏ gạo, cỏ bàng, mồm mỡ, cỏ ống, cỏ bấc và lúa ma.

– *Hệ sinh thái rừng tràm:* Cây Tràm chiếm ưu thế, các loài thực vật phổ biến trong rừng tràm như bom bà, vú bò, vác, năng ống, năng kim, cỏ bàng, bèo tai chuột, hoàng đầu ấn, lúa ma, thuỷ thảo, nhĩ cán vàng, nhĩ cán tím, nhẫn nhục, ráng chu mô có phù, tơ xanh, bòng bong dẻo, bòng bòng leo và choại.

## 4. Các giải pháp sử dụng hợp lí tài nguyên sinh vật ở tỉnh Đồng Tháp

Tài nguyên sinh vật là tài nguyên phục hồi. Vì vậy, sử dụng hợp lí tài nguyên sinh vật ở tỉnh Đồng Tháp là khai thác không vượt quá khả năng phục hồi của tài nguyên sinh vật. Khai thác phải kết hợp với bảo tồn tài nguyên sinh vật.

Một số giải pháp sử dụng hợp lí tài nguyên sinh vật ở tỉnh Đồng Tháp:

1. *Đối với sinh vật tự nhiên*
	* Bảo tồn và phát triển hệ sinh thái tự nhiên (Trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp có các khu bảo tồn hệ sinh thái ngập nước, khu bảo vệ cảnh quan gồm: Vườn quốc gia Tràm Chim, Khu di tích Gò Tháp, Khu di tích lịch sử Xẻo Quýt, Khu du lịch sinh thái Gáo Giồng.).
	* Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thfíc của cộng đồng về việc sử dụng hợp lí tài nguyên sinh vật.
	* Xây dựng các mô hình bảo vệ tài nguyên thiên nhiên gắn với du lịch sinh thái bền vững có sự tham gia của cộng đồng.
	* Xây dựng chương trình, tour du lịch sinh thái vừa gắn với bảo vệ môi trường, bảo vệ động vật hoang dã, loài nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ.
	* Kiểm soát tình hình chuyển đổi mục đích sử dụng rừng. Kiểm soát các hoạt động đánh bắt, khai thác sinh vật mang tính huỷ diệt; kiểm soát, ngăn chặn khai thác, buôn bán và tiêu thụ trái phép động vật hoang dã.
	* Sử dụng bền vững và thực hiện cơ chế chia sẻ lợi ích từ các dịch vụ hệ sinh thái: Phát triển du lịch sinh thái ở khu bảo tồn thiên nhiên với sự tham gia của cộng đồng.
2. *Đối với cây trồng và vật nuôi*
	* Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất.
	* Bảo tồn các nguồn gen động, thực vật quý hiếm tại địa phương.
	* Nuôi trồng thương mại các loài hoang dã thông thường.
	* Bổ sung cá giống hàng năm vào sông rạch để tái tạo nguồn thuỷ sản.

**Hết.**